

**Kính gửi: Quý Cổ đông và Nhà đầu tư**

Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP trân trọng thông báo đến quý cổ đông và nhà đầu tư tình hình sản xuất kinh doanh trong tháng 4/2019 và kế hoạch tháng 5/2019 cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH KINH DOANH TRONG THÁNG**

**1. Tình hình chung**

- Ỗ Nhà máy điện Cà Mau 1&2: Nhà máy vận hành an toàn, ổn định, đáp ứng huy động từ EVN/A0 và theo khả năng cấp khí. Một số thời điểm do nhu cầu phụ tải tăng cao, NMD Cà Mau 1 được huy động 01 tổ máy vận hành bằng nhiên liệu dầu theo chế độ chuyển đổi vận hành từ khí sang dầu
- Ỗ Các nhà máy Thủy điện Đakđrinh, Nậm Cát: Vận hành ổn định theo điều đồ của A0 và biểu đồ điều tiết hồ chứa, không có bất thường
- Ỗ NM Thủy điện Hũa na đã hoàn thành công tác BDSC định kỳ nhà máy ngày 11/4/2019 vượt tiến độ tổng cộng 8 ngày. Trong kỳ nhà máy vận hành ổn định điều đồ của A0 & biểu đồ điều tiết hồ chứa, không có bất thường
- Ỗ Nhà máy điện Vũng Áng 1: vận hành ổn định theo điều đồ A0 và khả năng cung cấp than của TKV.
- Ỗ NMD Nhơn Trạch 1: Vận hành an toàn, ổn định và tin cậy. Sản lượng phát ra theo yêu cầu của thị trường/A0

**2. Kết quả kinh doanh**

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch tháng 04/2019	Ước thực hiện tháng	Đạt KH tháng (%)	Sản lượng lũy kế năm 2019	Tỷ lệ thực hiện KH năm (%)
I	Sản lượng điện (tr.kWh)					
1	NMD Cà Mau 1&2	612	696,10	114%	2625,18	37%
2	NMD Nhơn Trạch 1	310	295,20	95%	1.147,39	39%
3	NMD Nhơn Trạch 2	423,64	422,60	100%	1.650,76	36%
4	NM Thủy Điện Nậm Cát	1,04	1,30	125%	3,58	24%
5	NM Thủy Điện Hũa Na	36,17	51,40	142%	182,39	28%
6	NM Thủy Điện Đakđrinh	30	46,00	153%	172,49	33%
7	NMD Vũng Áng 1	648,60	400,50	62%	1.634,34	28%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.061,45</b>	<b>1.913,10</b>	<b>93%</b>	<b>7.416,14</b>	<b>34%</b>
II	Doanh thu (tỷ đồng)					
1	NMD Cà Mau 1&2	842,07	957,78	114%	3.594,88	36%
2	NMD Nhơn Trạch 1	483,45	460,37	95%	1.743,87	38%
3	NMD Nhơn Trạch 2	677,28	675,62	100%	2.558,82	34%
4	NM Thủy Điện Nậm Cát	1,52	1,90	125%	6,10	36%
5	NM Thủy Điện Hũa Na	40,09	56,96	142%	219,66	31%
6	NM Thủy Điện Đakđrinh	28,41	43,57	153%	199,47	37%
7	NMD Vũng Áng 1	893,55	551,76	62%	2.407,76	28%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.966,36</b>	<b>2.747,96</b>	<b>93%</b>	<b>10.730,56</b>	<b>34%</b>

Ghi chú: Số liệu doanh thu tháng và lũy kế cả năm 2019 là số ước thực hiện

\* Nhà máy điện Vũng Áng 1 trong tháng 4/2019 ước sản lượng chỉ đạt 62% kế hoạch đặt ra do TKV không đảm bảo sản lượng than cung cấp. Vì vậy, Tổ máy số 01 đã phải dừng hoạt động từ 0h05p ngày 11/4/2019; Tổ máy số 2 hoạt động nhưng phát không đủ tải, có nguy cơ phải dừng do lượng than còn tồn kho thấp.

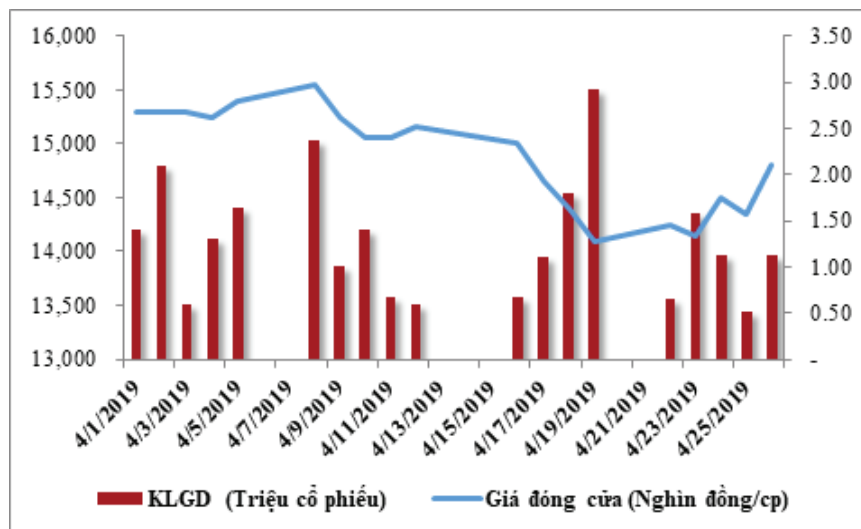
\* Nhà máy điện Nhơn Trạch 1 ước sản lượng đạt 95% so với kế hoạch. Vào các ngày trong tuần đầu tháng 4, thời tiết khu vực Nam nắng nóng, Qc được phân bổ ở mức 6,9 ÷ 8,3 Tr.kWh/ngày, do đó NMD Nhơn Trạch 1 được huy động vận hành cấu hình 2-2-1 với sản lượng điện phát đạt từ 9,3-10,8 Tr.kWh/ngày. Vào các ngày cuối tuần, Qc được phân bổ thấp (4,2 Tr.kWh/ngày) nên PV Power Nhơn Trạch 1 đã tiến hành chào giá vận hành cấu hình 1-1-1 với sản lượng điện đạt 4,5 Tr.kWh.

### 3. Các sự kiện được tổ chức trong tháng

PV Power tổ chức thành công **Đại hội cổ đông thường niên năm 2019** tại Hà Nội;

## II. TÌNH HÌNH GIAO DỊCH CỔ PHIẾU POW

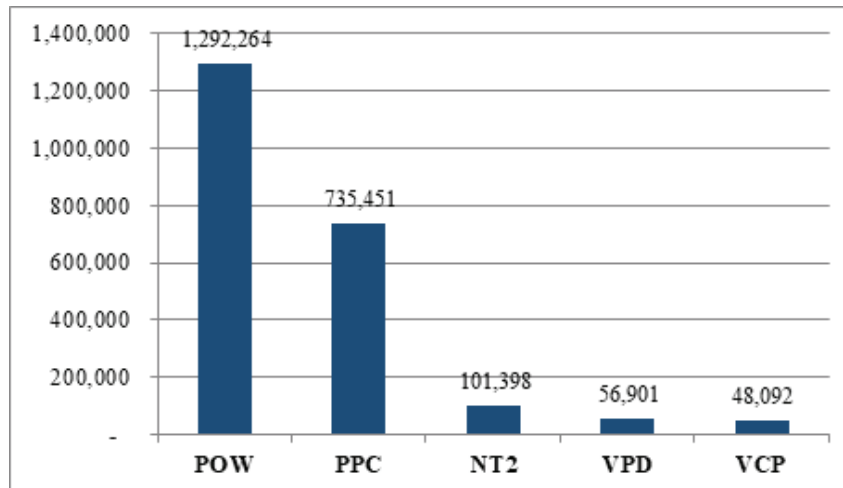
### Tình hình giao dịch cổ phiếu POW tháng 4/2019



Đi cùng với xu hướng giảm thanh khoản chung của thị trường chứng khoán, thanh khoản của cổ phiếu POW tháng 4 mặc dù vẫn giữ được ở mức cao nhưng đã giảm xuống so với trung bình trong quý I. Cụ thể, khối lượng giao dịch trung bình cổ phiếu POW trong tháng 4 đạt mức 1,292 triệu cổ phiếu/phiên.

Đáng chú ý trong tháng 4, VN-Index giảm 0,12% thì VN30 giảm 1,07% cho thấy nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn chịu ảnh hưởng lớn hơn. Là một cổ phiếu vốn hóa lớn, cổ phiếu POW cũng nằm trong xu thế chung khi giảm 2,31% trong tháng 4 và đóng cửa ở mức giá 14.800 đồng/cổ phiếu.

**5 cổ phiếu có KLGD cao nhất ngành điện tháng 4/2019  
(cổ phiếu/phiên)**



**III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 5**

**1. Công tác sản xuất kinh doanh điện**

Tiếp tục vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả các nhà máy điện. Sản lượng điện dự kiến trong tháng là **2.067,28 triệu kWh** và doanh thu dự kiến ước đạt **3.002,14 tỷ đồng**, chi tiết cụ thể sau

**2. Các nhiệm vụ trọng tâm khác**

Ỗ Đảm bảo công tác vận hành an toàn, ổn định các nhà máy điện;

Ỗ Chuẩn bị sẵn sàng cho công tác sửa chữa định kỳ Đại tu thiết bị NMD Nậm Cát, tiểu tu các nhà máy điện Cà Mau 1&2, Nhơn Trạch 1&2: Đăkđrinh và tổ máy 1 NMD Vũng Áng 1 đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch
I	Sản lượng điện ( tr.kW h)	<b>2.067,28</b>
1	NMD Cà Mau 1&2	632,40
2	NMD Nhơn Trạch 1	300
3	NMD Nhơn Trạch 2	439,47
4	NM Thủy Điện Nậm Cát	1,21
5	NM Thủy Điện Hòa Na	35,50
6	NM Thủy Điện Đăkđrinh	48,00
7	NMD Vũng Áng 1	610,70
II	Doanh thu ( tỷ đồng)	<b>3.002,14</b>
1	NMD Cà Mau 1&2	860,94
2	NMD Nhơn Trạch 1	449,52
3	NMD Nhơn Trạch 2	704,09
4	NM Thủy Điện Nậm Cát	1,77
5	NM Thủy Điện Hòa Na	39,64
6	NM Thủy Điện Đăkđrinh	49,43
7	NMD Vũng Áng 1	896,74